



I. Mục đích

Để đảm bảo an toàn cho công tác phòng chống dịch COVID-19 tại Công ty Cổ phần Bệnh viện Quốc tế Thái Nguyên

1. Đối tượng áp dụng: Toàn thể cán bộ, nhân viên làm việc tại Công ty Cổ phần Bệnh viện Quốc tế Thái Nguyên.

2. Một số định nghĩa

- Tiếp xúc gần trường hợp bệnh xác định hoặc trường hợp bệnh nghi ngờ COVID-19 được định nghĩa:

- Tiếp xúc trực tiếp trong khoảng cách <2 mét hoặc trong không gian hẹp, kín

- Người trực tiếp chăm sóc, khám và điều trị ca bệnh xác định (FO) khi đang trong thời kỳ lây truyền của FO mà không sử dụng đầy đủ các phương tiện phòng hộ cá nhân (PPE).

- Tiếp xúc kéo dài là tiếp xúc từ khoảng 15 phút trở lên với một trường hợp nhiễm bệnh hoặc một số lần tiếp xúc ngắn với 1 hoặc nhiều trường hợp nhiễm bệnh cộng lại ít nhất 15 phút trong khoảng thời gian 24 giờ.

FO: Người được xác định COVID-19 là một trong số các trường hợp sau:

a) Là người có kết quả xét nghiệm dương tính với vi rút SARS-CoV-2 bằng phương pháp phát hiện vật liệu di truyền của vi rút (PCR).

b) Là người tiếp xúc gần (F1)

VÀ có kết quả xét nghiệm nhanh kháng nguyên dương tính với vi rút SARS-CoV-2.

c) Là người có biểu hiện lâm sàng nghi mắc COVID-19

VÀ có kết quả xét nghiệm nhanh kháng nguyên dương tính với vi rút SARS-CoV-2

VÀ có yếu tố dịch tễ (không bao gồm F1).

d) Là người có kết quả xét nghiệm nhanh kháng nguyên dương tính 2 lần liên tiếp (xét nghiệm lần 2 trong vòng 8 giờ kể từ khi có kết quả xét nghiệm lần 1) với vi rút SARS-CoV-2

VÀ có yếu tố dịch tễ (không bao gồm F1).

•F1: Tiếp xúc gần, thời gian kéo dài với các trường hợp FO.

•F2: Tiếp xúc gần, thời gian kéo dài với các trường hợp F1.

•Người liên quan đến các khu vực có người bệnh dương tính, ổ dịch: người di chuyển trên cùng chuyến bay/toa tàu nhưng không ngồi cùng hàng hoặc trước sau hai hàng ghế với FO, người sử dụng dịch vụ, người đi đến, đi về từ các địa điểm xác định có FO (được BHYT/SYT thông báo) nhưng không thuộc đối tượng F1, F2.

•Thời kỳ lây truyền của ca bệnh xác định (FO) được tính từ 2 ngày trước khi khởi phát (đối với ca bệnh xác định không có triệu chứng thì thời kỳ lây truyền được tính từ 2 ngày trước ngày được lấy mẫu có kết quả xét nghiệm dương tính) cho đến khi kết quả xét nghiệm âm tính hoặc giá trị CT \geq 30.

•Tiêm đủ vắc xin phòng Covid-19: là những người tiêm chủng đủ liều vắc xin phòng Covid-19, trong đó liều cuối cùng đã được tiêm ít nhất 14 ngày và không quá 12 tháng.

•Chưa tiêm đủ vắc xin phòng Covid-19: là những người chưa tiêm, hoặc tiêm chưa đủ liều vắc xin phòng Covid-19 hoặc đã tiêm đủ liều nhưng mũi cuối cùng chưa đủ 14 ngày.

•Cách ly chủ động: được định nghĩa là tự cách ly tại nhà, hạn chế tiếp xúc với người khác, cơ sở y tế chịu trách nhiệm liên hệ thường xuyên với người có nguy cơ phơi nhiễm để biết về tình trạng sốt hoặc triệu chứng hô hấp (như ho, khó thở, đau họng). Hình thức liên lạc có thể là gọi điện thoại hoặc liên lạc qua mạng internet.

•Tự theo dõi: NVBV thực hiện tự theo dõi tình trạng sức khỏe như đo nhiệt độ 2 lần mỗi ngày và phát hiện các triệu chứng hô hấp (như ho, khó thở, đau họng).





II. Nguyên tắc thực hiện

1. Nguyên tắc chung

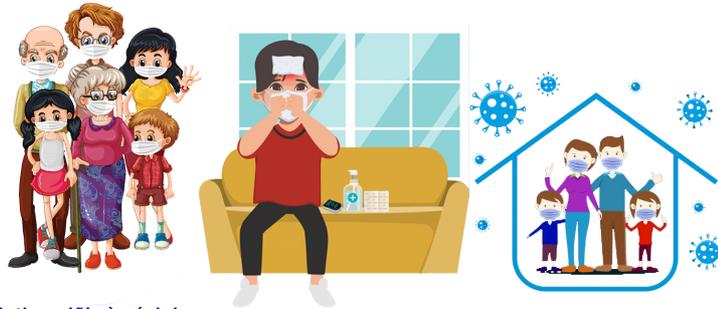
Tất cả có trách nhiệm báo cáo lãnh đạo Khoa/Phòng tình huống phơi nhiễm COVID-19; tuân thủ theo dõi, quản lý và cách ly sau phơi nhiễm COVID-19 theo hướng dẫn.

Lãnh đạo Khoa/Phòng có trách nhiệm báo cáo Giám đốc bệnh viện các trường hợp NVBV phơi nhiễm COVID-19, lập danh sách gửi Kiểm soát nhiễm khuẩn của mỗi bệnh viện theo dõi và quản lý theo phụ lục 01.

Kiểm soát nhiễm khuẩn tư vấn cho Giám đốc Bệnh viện nguy cơ phơi nhiễm và hướng dẫn cách ly đối với các trường hợp NVBV phơi nhiễm COVID-19.

Giám đốc Bệnh viện sẽ quyết định việc nhân viên phải cách ly hay đi làm.

Trường hợp NVYT phơi nhiễm trong quá trình chăm sóc người bệnh tại Bệnh viện phải cách ly tại nhà không đi làm sẽ được hưởng chế độ phơi nhiễm của Bệnh viện.



2. Quy định theo dõi và cách ly

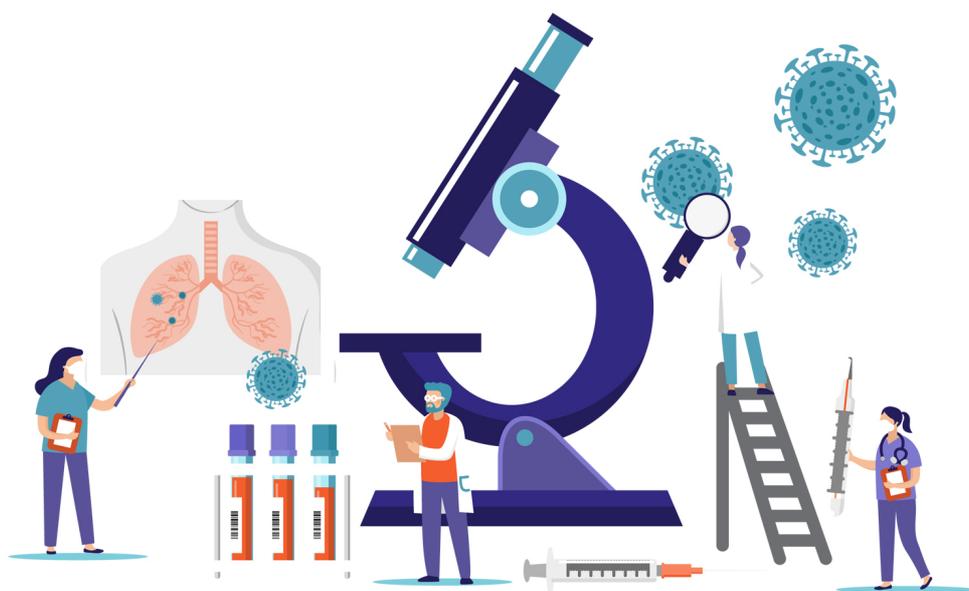
Bảng 1: Đánh giá nguy cơ phơi nhiễm và hướng dẫn cách ly với các trường hợp tiếp xúc trong cộng đồng

TT	YẾU TỐ NGUY CƠ DỊCH TỄ	YÊU CẦU XÉT NGHIỆM SARS-COV-2	HƯỚNG DẪN CÁCH LY
1	F0	Xét nghiệm ngay khi có nghi ngờ và trong quá trình điều trị/-theo dõi theo chỉ định của bác sỹ điều trị.	Công ty và CBNV có trách nhiệm thông báo với y tế địa phương. F0 thực hiện cách ly và điều trị tại Bệnh viện hoặc tại nhà theo hướng dẫn của Bộ Y tế và Sở Y tế địa phương chỉ định.
2	F1: là các trường hợp tiếp xúc gần (< 2 m), thời gian (≥15 phút) với F0 trong thời kỳ lây truyền của F0 (Ví dụ: người sống cùng nhà, hoặc làm việc cùng Khoa/Phòng với F0)	Xét nghiệm theo yêu cầu địa phương hoặc ít nhất 2 lần: Lần 1: vào ngày đầu cách ly (test nhanh kháng nguyên hoặc PCR) Lần 2: trước khi đi làm trở lại (test PCR)	Công ty và CBNV có trách nhiệm thông báo với y tế địa phương. CBNV thực hiện cách ly tại nhà hoặc khu cách ly tập trung theo quy định của cơ quan quản lý địa phương
3	Các trường hợp F2 là người sống cùng nhà/chăm sóc F1	Không cần thiết	Cần cách ly với F1 ngay; khi F1 có kết quả âm tính thì được đi làm.
4	- Người có liên quan đến các khu vực có người bệnh, ổ dịch - Người di truyền trên cùng máy bay/toa tàu, nhưng không ngồi cùng hàng hoặc trước sau hai hàng ghế với F0 - Người sử dụng dịch vụ, người đi đến, đi về từ các địa điểm xác định có F0 (được BHYT/SYT thông báo)	Thực hiện theo yêu cầu địa phương nơi đến	Tuân thủ theo hướng dẫn cách ly và xét nghiệm SARS-CoV-2 của địa phương nơi đến

Ghi chú: Các hướng dẫn có thể thay đổi, cập nhật tùy theo thời điểm, diễn biến và các văn bản quy định của Chính phủ và Bộ Y tế.

Bảng 2: Đánh giá nguy cơ phơi nhiễm và hướng dẫn cách ly đối với nhân viên y tế tiếp xúc với người nhiễm SARS-CoV-2 tại Bệnh viện

YẾU TỐ NGUY CƠ DỊCH TỄ	XẾP LOẠI NGUY CƠ	YÊU CẦU XÉT NGHIỆM SARS-COV-2	HƯỚNG DẪN CÁCH LY
NVYT tiếp xúc gần', kéo dài với người bệnh, khách thăm, đồng nghiệp được xác định nhiễm SARS-CoV-2 nếu: NV không đeo khẩu trang (ngoại khoa hoặc N95) NV không đeo tấm che mặt khi tiếp xúc gần với người nhiễm SARS-CoV-2 không đeo khẩu trang NV không đeo đầy đủ phương tiện phòng hộ khẩu trang N95, tấm che mặt, áo choàng, găng tay) khi làm thủ thuật tạo khí dung cho người nhiễm SARS-CoV-2	Cao	Xét nghiệm ít nhất 2 lần: Lần 1: vào ngày đầu cách ly. Lần 2: Nếu kết quả lần 1 âm tính, xét nghiệm lại sau 5-7 Hoặc xét nghiệm ngay khi có triệu chứng	Cách ly tại nhà/ bệnh viện/khu tập trung theo yêu cầu của cơ quan quản lý địa phương
Các tình huống tiếp xúc khác với tình huống kể trên	Thấp	Xét nghiệm nếu có xuất hiện triệu chứng	Áp dụng biện pháp 5K Tự theo dõi sức khỏe



(1) Tiếp xúc gần trong bảng này được định nghĩa gồm:

a) tiếp xúc với người nhiễm SARS-CoV-2 trong vòng 2m; hoặc b) tiếp xúc trực tiếp với máu, dịch cơ thể của người nhiễm SARS-CoV-2 mà không mang bảo hộ.

Ghi chú: nếu tiếp xúc > 2 m, kéo dài nhưng trong nhà/phòng thông khí kém cũng có thể có nguy cơ lây nhiễm.

(2) Tiếp xúc kéo dài trong bảng được định nghĩa là tiếp xúc ít nhất 15 phút với 1 người nhiễm SARS-CoV-2 hoặc tổng thời gian của các lần phơi nhiễm ngắn với 1 hoặc nhiều người nhiễm SARS-CoV-2 ít nhất là 15 phút trong vòng 24 giờ. Tuy nhiên, tiếp xúc trong điều kiện thông khí kém, không gian hạn chế hoặc thực hiện quy trình tạo khí dung thì thời gian tiếp xúc ngắn hơn 15 phút vẫn có nguy cơ lây nhiễm.

(3) Khoảng thời gian để truy vết nguy cơ lây nhiễm thông thường được tính là 3 ngày trở về trước kể từ ngày người nhiễm SARS-CoV-2 có triệu chứng hoặc được xét nghiệm dương tính.

(4) Khẩu trang có độ lọc cao (N95 hoặc FFP2) bảo vệ tốt hơn khẩu trang phẫu thuật, tuy nhiên vẫn được xếp chung vào nhóm này. Khẩu trang vải không được coi là phương tiện phòng hộ bảo vệ nhân viên y tế.



3. Xác định thời gian quay trở lại làm việc đối với nhân viên y tế bị nhiễm SARS-CoV-2

3.1. Tiêu chuẩn nhân viên y tế bị nhiễm SARS-CoV-2 quay trở lại làm việc

Nhân viên nhiễm SARS-CoV-2 không có triệu chứng, được đi làm trở lại ít nhất sau 7 ngày kể từ ngày có kết quả xét nghiệm chẩn đoán dương tính.

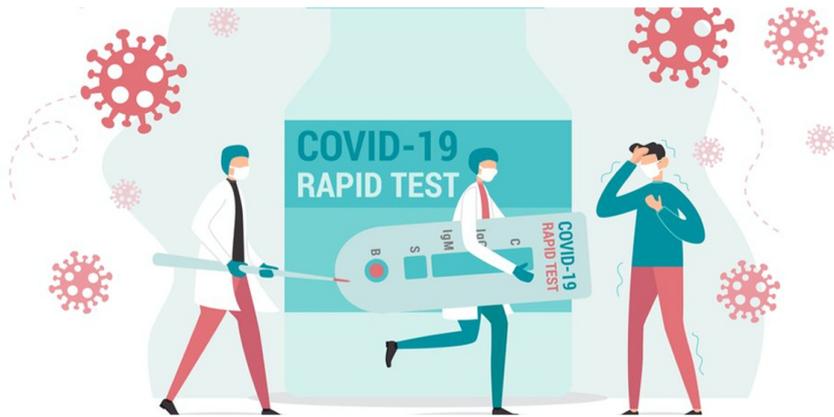
Nhân viên nhiễm SARS-CoV-2 có triệu chứng nhẹ, được đi làm trở lại nếu:

- Ít nhất sau 7 ngày kể từ ngày xuất hiện triệu chứng đầu tiên trong vòng 24 giờ qua
- Không sốt trong vòng 24 giờ qua
- Các triệu chứng (ho, sốt, vv) được cải thiện.

Nhân viên nhiễm SARS-CoV-2 có triệu chứng mức độ nặng đến nguy kịch hoặc có tình trạng suy giảm miễn dịch, được đi làm trở lại nếu:

- Ít nhất sau 7 ngày kể từ ngày xuất hiện triệu chứng đầu tiên

3.2. Chiến lược sử dụng nhân viên y tế nhiễm SARS-CoV-2 hoặc nhân viên phơi nhiễm với người nhiễm SARS-CoV-2 trong tình trạng thiếu hụt nhân sự



Chỉ áp dụng chiến lược này sau khi đã áp dụng các giải pháp khác nhằm cải thiện tình trạng thiếu hụt nhân sự như:

- Dừng các hoạt động khám chữa bệnh không thiết yếu (như khám sức khỏe tổng quát), để hỗ trợ nhân sự y tế cho hoạt động khám chữa bệnh thiết yếu.
- Khuyến khích nhân viên y tế giảm ngày nghỉ, tăng giờ làm.
- Hỗ trợ nguồn lực từ các đơn vị hỗ trợ.

Chiến lược sử dụng nhân viên y tế nhiễm SARS-CoV-2 hoặc nhân viên phơi nhiễm SARS-CoV-2:

- Tất cả nhân viên này phải đo nhiệt độ và báo cáo không triệu chứng trước giờ làm việc hàng ngày. Dừng làm việc ngay nếu có bất kỳ triệu chứng nào.
- Ưu tiên thực hiện các công việc không tiếp xúc với người bệnh hoặc nhân viên khác; tiếp đó là hoạt động chăm sóc, điều trị cho người bệnh Covid-19 hoặc nghi ngờ mắc Covid-19.
- Luôn mang đầy đủ phương tiện phòng hộ khi làm việc, bố trí khu nghỉ giữa giờ và sau giờ làm riêng biệt với đồng nghiệp khác.

*** Ghi chú: Các F0 sau điều trị khỏi bệnh không cần thiết xét nghiệm SARS-CoV-2 trong vòng 90 ngày sau khi khỏi bệnh trừ khi có xuất hiện triệu chứng nghi ngờ Covid-19.**



4. Các yêu cầu đảm bảo an toàn phòng dịch cho Cán bộ tập đoàn cấp cao và khách hàng đặc biệt

4.1. Yêu cầu xét nghiệm SARS-CoV-2

Nhằm đảm bảo an toàn cho khách hàng đặc biệt, tất cả nhân viên phục vụ/chăm sóc/điều trị cần thực hiện lấy mẫu xét nghiệm SARS-CoV-2 như sau và đảm bảo có kết quả xét nghiệm âm tính trước khi thực hiện dịch vụ:

* Xét nghiệm: Yêu cầu có kết quả xét nghiệm SARS-CoV bằng phương pháp PCR âm tính trong vòng 24h từ thời điểm lấy mẫu trước khi thực hiện dịch vụ hoặc tiếp xúc với KH.

• Nếu có kết quả PCR trong vòng 6 giờ tính từ thời điểm lấy mẫu cho đến khi phục vụ/tiếp xúc với khách thì không cần thiết thực hiện xét nghiệm nhanh trước khi thực hiện dịch vụ.

• Nếu không thể có kết quả PCR trong vòng 6 giờ tính từ thời điểm lấy mẫu cho đến khi phục vụ/tiếp xúc với khách thì nhóm nhân viên phải được xét nghiệm nhanh.

- Đối với dịch vụ tại Bệnh viện: yêu cầu nhân viên phải thực hiện xét nghiệm nhanh trong vòng 2 giờ (tính từ thời gian lấy mẫu) trước khi thực hiện dịch vụ hay tiếp xúc với khách hàng

- Đối với dịch vụ thực hiện ngoài bệnh viện: yêu cầu nhân viên phải thực hiện xét nghiệm nhanh trong vòng 4 giờ (tính từ thời gian lấy mẫu) trước khi thực hiện dịch vụ hay tiếp xúc với khách hàng.

* Kết quả xét nghiệm: của nhân viên phục vụ/chăm sóc/điều trị phải được lưu trữ để khi cần có thể sử dụng hoặc đối chiếu; bắt buộc có kết quả bản cứng in ra và mang theo khi thực hiện dịch vụ ngoài bệnh viện, ra vào các khu vực liên quan tới CBLĐ.



4.2. Yêu cầu về phương tiện phòng hộ và các biện pháp dự phòng khác

• Nguyên tắc: Luôn tuân thủ các quy định về phương tiện phòng hộ và vệ sinh tay khi tiếp xúc phục vụ khách hàng nhằm đảm bảo an toàn cao nhất cho khách.

• Cụ thể

-Khẩu trang: Yêu cầu nhân viên phục vụ/chăm sóc/điều trị lấy mẫu cho khách hàng đặc biệt phải luôn đeo khẩu trang y tế (khẩu trang ngoại khoa hoặc khẩu trang N95) trong giai đoạn dịch bệnh.

-Vệ sinh tay: luôn luôn vệ sinh tay trước khi vào/ra khu vực phục vụ khách, trước mỗi khi thực hiện công việc và tuân thủ các chỉ định vệ sinh tay trong quá trình phục vụ dịch vụ.

-Phương tiện phòng hộ Covid-19: tuân thủ đầy đủ khi thực hiện các dịch vụ liên quan Covid-19 như lấy mẫu bệnh phẩm, chăm sóc, điều trị người bệnh nghi ngờ mắc Covid-19.

-Phương tiện phòng hộ khác (găng tay, mũ, áo choàng): thực hiện theo yêu cầu của từng dịch vụ.

